

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN ROYAL GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN ROYAL GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ROYAL GROUP REAL ESTATE INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ROYAL GROUP.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107659130

3. Ngày thành lập: 08/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 30 Phạm Văn Đồng, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0967867879

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
2.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
3.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
4.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
7.	Quảng cáo	7310
8.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
9.	Phá dỡ	4311
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
11.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
13.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
14.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
15.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
16.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
18.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
19.	Bán mô tô, xe máy	4541
20.	Cho thuê xe có động cơ	7710
21.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Hoạt động của cáp treo, đường sắt leo núi. - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng	4932
22.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
23.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
24.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
25.	Bốc xếp hàng hóa	5224
26.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
28.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
29.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình, Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình - Tư vấn thẩm tra thiết kế xây dựng,; tư vấn đấu thầu, tư vấn thẩm tra dự án đầu tư, Tư vấn giám sát thi công công trình xây dựng, Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình , Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình hạng 2 - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình và công nghệ - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng, Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy;	7110

30.	Xây dựng công trình công ích	4220
31.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
32.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810(Chính)
33.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
34.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh; - Bán lẻ thảm treo tường, thảm trải sàn, đệm, chăn màn; - Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng;	4789
35.	Xây dựng nhà các loại	4100
36.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
37.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
38.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Quản lý bất động sản - Dịch vụ định giá bất động sản; - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Sàn giao dịch bất động sản.	6820
39.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
40.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
41.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
42.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
43.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ ĐỨC MINH	Xóm Hưng Đông, Xã Tây Hiếu, Thị xã Thái Hoà, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	666.600	6.666.000.000	33,330	181973059	
			Tổng số	666.600	6.666.000.000	33,330		
2	NGUYỄN VĂN MẠNH	Phòng W12A08, Tháp Tây Indochina Plaza, 241 Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	666.600	6.666.000.000	33,330	030088002291	
			Tổng số	666.600	6.666.000.000	33,330		
3	ĐỖ HUY HOÀNG	Thôn Xâm, Xã Tân Thịnh, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	666.600	6.666.000.000	33,330	122045792	
			Tổng số	666.600	6.666.000.000	33,330		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ ĐỨC MINH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *31/03/1973*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *181973059*

Ngày cấp: *27/08/2012*

Nơi cấp: *CA Nghệ An*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Hưng Đông, Xã Tây Hiếu, Thị xã Thái Hoà, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm Hưng Đông, Xã Tây Hiếu, Thị xã Thái Hoà, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội